

Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Trong đơn khởi kiện nguyên đơn là bà Dương Thị Mỹ L cung cấp địa chỉ của bị đơn ông Tè Văn Th, sinh năm 19xx tại số A đường A1, khóm A2, phường A3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án không cấp, tổng đạt được Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho ông Th. Tại Biên bản xác minh nơi cư trú của ông Th thì được biết, ông Th không có mặt tại địa chỉ số A đường A1, khóm A2, phường A3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng từ tháng 01 năm 2020 cho đến nay, hiện ông Th đang cư trú ở đâu địa phương không rõ. Tòa án yêu cầu nguyên đơn L cung cấp nơi cư trú, nơi làm việc của ông Th nhưng đến hạn thì bà L không thực hiện được yêu cầu của Tòa án.

Do không xác định được nơi cư trú, làm việc hiện nay của bị đơn Tè Văn Th nên Tòa án đình chỉ việc giải quyết vụ án theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 236/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Mỹ L, sinh ngày 16/8/19xx

Địa chỉ: Số B ấp B 2, xã TĐ, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Tè Văn Thượng, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số A đường A1, khóm A2, phường A3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Bà Dương Thị Mỹ L được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho bà Dương Thị Mỹ L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004603 ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Trả lại đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo nếu bà Dương Thị

Mỹ L có yêu cầu.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TST;
- VKSND TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ

